

Số: /KH-UBND

Đông Cứu, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát triển dữ liệu xã Đông Cứu năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 07/02/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc Phát triển dữ liệu tỉnh Bắc Ninh năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch phát triển dữ liệu xã Đông Cứu năm 2026 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và tổ chức triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về phát triển dữ liệu trong năm 2026 theo Chiến lược dữ liệu xã Đông Cứu giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035; trong đó xác định năm 2026 là năm nền tảng nhằm hình thành hệ thống quản trị, hạ tầng và chuẩn dữ liệu thống nhất trên phạm vi toàn xã, làm cơ sở cho việc triển khai các nhiệm vụ phát triển dữ liệu trong các giai đoạn tiếp theo.

Hoàn thiện hành lang pháp lý, cơ chế, chính sách về quản lý, tạo lập, chuẩn hóa, khai thác, kết nối và chia sẻ dữ liệu của xã; đồng thời xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong quản trị dữ liệu, bảo đảm việc tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất, tuân thủ các quy định của pháp luật về dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị và với các cơ sở dữ liệu quốc gia.

Thông qua việc triển khai Kế hoạch, bảo đảm phát triển dữ liệu của xã Đông Cứu đạt yêu cầu theo các mục tiêu, định hướng và chỉ tiêu đã được xác định trong Chiến lược dữ liệu; từng bước nâng cao chất lượng, mức độ chuẩn hóa, khả năng kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu, tạo nền tảng phục vụ hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền, đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số bền vững trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

Quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân xã; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên và hiệu quả giữa phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai các nhiệm vụ phát triển dữ liệu theo Kế hoạch, bảo đảm phù hợp

với Chiến lược dữ liệu xã Đông Cứu giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035 và các quy định của pháp luật có liên quan.

Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị chủ trì và sự phối hợp đồng bộ với các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân xã. Trong quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn; kịp thời phát hiện, báo cáo và đề xuất giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm Kế hoạch được triển khai đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Hoàn thiện thể chế

1.1. Xây dựng các văn bản, đề án về dữ liệu

- Nội dung:

+ Triển khai, ứng dụng khung kiến trúc dữ liệu; Khung quản trị, quản lý dữ liệu; Từ điển dữ liệu tuân thủ Khung kiến trúc dữ liệu tỉnh, quốc gia (theo Quyết định 2439/QĐ-TTg).

+ Tuyên truyền, phổ biến, ứng dụng Danh mục dữ liệu chủ chuyên ngành, Danh mục dữ liệu dùng chung, Danh mục dữ liệu mở, Các danh mục dữ liệu quan trọng khác của tỉnh trên địa bàn xã.

+ Triển khai, ứng dụng Đề án của tỉnh “Xây dựng CSDL chuyên ngành và hệ thống thông tin dùng chung cho toàn tỉnh Bắc Ninh” trên địa bàn xã.

+ Triển khai, ứng dụng kế hoạch “Phát triển dữ liệu phục vụ kinh tế số, xã hội số tỉnh Bắc Ninh 2026-2030” trên địa bàn xã.

- Thời gian: Quý II/2026.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Đơn vị phối hợp: Công an xã; các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

1.2. Xây dựng Bộ chỉ số đánh giá về phát triển dữ liệu của các cơ quan, đơn vị

- Nội dung:

+ Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Mức độ tuân thủ các tiêu chuẩn dữ liệu; Mức độ làm sạch dữ liệu;

+ Khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu (số lượng các API công khai để sử dụng chung hoặc cung cấp cho hệ thống nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu);

+ Mức độ hoàn thành, sử dụng các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, doanh nghiệp... theo lộ trình đã quy định;

- + Tần suất cập nhật của dữ liệu, độ chính xác, tính đầy đủ của dữ liệu;
- + Hiệu quả trong việc tái sử dụng lại dữ liệu, số lượng loại giấy tờ, thủ tục hành chính được cắt giảm nhờ tra cứu thông tin từ hệ thống; số lượng lượt truy cập để sử dụng hệ thống...;

- + Đảm bảo các phương án theo hồ sơ an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt; các phương án kiểm soát truy cập; các văn bản quy định, quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng tại cơ quan và đơn vị...

- Thời gian: Quý III/2026.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Công an xã; các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Phát triển hạ tầng dữ liệu

- Nội dung:

- + Tiếp tục ứng dụng, sử dụng và triển khai Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) trên địa bàn xã; đảm bảo 100% cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung, CSDL chuyên ngành được kết nối, liên thông, chia sẻ qua trục LGSP.

- + Phối hợp với Sở Khoa học và công nghệ các đơn vị liên quan triển khai các phương án kết nối, máy chủ bảo mật điểm kết nối nhằm bảo mật luồng chia sẻ dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP.

- + Xây dựng Nền tảng thực thi kiến trúc số bao gồm các phân hệ chính: Quản lý Từ điển dữ liệu, quản lý Kiến trúc dữ liệu, giám sát và điều phối dữ liệu trên cơ sở kế thừa các kết quả triển khai của tỉnh và phù hợp điều kiện thực tiễn, tính chất đặc thù của địa phương.

- + Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ để triển khai mô hình mẫu trong xây dựng CSDL tại địa phương. Hoàn thành kết nối, đồng bộ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của xã với các CSDL tỉnh, Quốc gia và Bộ ngành theo danh mục quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP.

- Thời gian: Quý IV/2026. - Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Đơn vị phối hợp: Công an xã; các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã.

3. Chuẩn hóa và phát triển dữ liệu

3.1. Đối với dữ liệu dùng chung

- Nội dung:

- + Tổ chức thực hiện đồng bộ các dữ liệu: Từ điển dữ liệu, dữ liệu danh mục của tỉnh, quốc gia về dữ liệu của xã.

- + Ứng dụng, sử dụng Xây dựng, tạo lập, chuẩn hóa các dữ liệu dùng chung, dữ liệu đặc thù phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trên địa bàn xã, đảm bảo tuân thủ các quy định về Kiến trúc dữ liệu; Khung quản trị, quản lý dữ liệu; Từ điển dữ liệu cấp trên.

+ Ứng dụng, sử dụng liệu dùng chung, dữ liệu mở, dữ liệu quan trọng của xã năm 2026.

+ Tổng hợp, xử lý các dữ liệu tổng hợp phục vụ chỉ đạo điều hành. - Thời gian: Quý IV/2026.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã.

3.2. Đối với dữ liệu chuyên ngành

a) Đối với dữ liệu ngành Tài chính

- Nội dung: Tổ chức thực hiện đồng bộ tích hợp các dữ liệu từ tỉnh; trên cơ sở đó thực hiện tạo lập, chuẩn hóa, làm sạch, hình thành các dữ liệu về: Quản lý ngân sách nhà nước (thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách nhà nước...); đầu tư công; tổng trị giá hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (bao gồm tốc độ tăng tổng giá trị xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa...); hoạt động của doanh nghiệp (số doanh nghiệp đang hoạt động; số doanh nghiệp thành lập mới; số vốn đăng ký; số lao động đăng ký...); Bảo hiểm xã hội (BHXH); Bộ chỉ tiêu kinh tế - xã hội... phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2026;

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Đối với dữ liệu ngành Khoa học và Công nghệ

- Nội dung: Tổ chức thực hiện đồng bộ tích hợp các dữ liệu từ tỉnh; trên cơ sở đó thực hiện tạo lập, chuẩn hóa, làm sạch, hình thành các dữ liệu về Khoa học Công nghệ và Chuyển đổi số; giám sát tiến độ, hiệu quả, chi phí và kết quả nghiệm thu các nhiệm vụ Khoa học và công nghệ; theo dõi số lượng hồ sơ đăng ký, bằng sáng chế, giải pháp hữu ích; giám sát mức độ Chuyển đổi số (DTI) nội bộ của các cơ quan, đơn vị xã; hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển thị trường công nghệ và doanh nghiệp Khoa học và công nghệ; an toàn bức xạ và hạt nhân... phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2026;

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã.

c) Đối với dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức, nguồn nhân lực chất lượng cao (hỗ trợ đào tạo, việc làm và thu hút tài năng, quản lý lao động...)

- Nội dung: Tổ chức thực hiện đồng bộ tích hợp các dữ liệu từ tỉnh; trên cơ sở đó thực hiện tạo lập, chuẩn hóa, làm sạch, hình thành các dữ liệu về số lượng,

cơ cấu, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức; kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm; tình hình quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển; hồ sơ chuyên gia, người lao động có trình độ cao và nhu cầu thu hút nhân tài của xã, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2026

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã. d) Đối với dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo

- Nội dung: Tổ chức thực hiện đồng bộ tích hợp các dữ liệu từ tỉnh; trên cơ sở đó thực hiện tạo lập, chuẩn hóa, làm sạch, hình thành các dữ liệu về mạng lưới trường học, lớp học; quy mô học sinh, sinh viên các cấp; chất lượng đội ngũ giáo viên; kết quả học tập, rèn luyện và các kỳ thi tỉnh, quốc gia; tình hình phổ cập giáo dục; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và tình hình chuyển đổi số trong giáo dục... phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2026

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã.

đ) Đối với dữ liệu ngành Y tế

- Nội dung: Tổ chức thực hiện đồng bộ tích hợp các dữ liệu từ tỉnh; trên cơ sở đó thực hiện tạo lập, chuẩn hóa, làm sạch, hình thành các dữ liệu về tình hình khám chữa bệnh (lượt khám, điều trị nội/ngoại trú); công suất sử dụng giường bệnh; nhân lực y tế; tình hình dịch bệnh truyền nhiễm; tỷ lệ tiêm chủng mở rộng; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế; quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử và dược phẩm... phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2026;

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã. e) Đối với dữ liệu về Kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC)

- Nội dung: Tổ chức thực hiện đồng bộ tích hợp các dữ liệu từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của xã; trên cơ sở đó thực hiện tạo lập, chuẩn hóa, làm sạch, hình thành các dữ liệu về tình hình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC (tỷ lệ đúng hạn, trễ hạn, chờ bổ sung); tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến và thanh toán trực tuyến; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; tiến độ số hóa, cắt giảm thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC... phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2026;
- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã;
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội và cơ quan, đơn vị có liên quan.

4. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực về quản lý, quản trị dữ liệu

- Nội dung:

+ Đào tạo các khóa học chuyên sâu về quản lý hạ tầng, các hệ thống ứng dụng, phân tích xử lý dữ liệu, khoa học về dữ liệu cho cán bộ quản lý, quản trị, vận hành dữ liệu tại xã.

+ Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng quản trị, phân tích, lưu trữ, kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu cho đội ngũ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin/ cán bộ được giao phụ trách về dữ liệu của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước.

- Thời gian: Quý III/2026.
- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

5. Đảm bảo an toàn thông tin dữ liệu

- Nội dung: Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra thực hiện đảm bảo tất cả các hệ thống thông tin, các CSDL quan trọng được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin, phương án đảm bảo an toàn thông tin và triển khai mô hình bảo vệ 4 lớp.

- Thời gian: Quý IV/2026.
- Đơn vị chủ trì: Công an xã
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành (vốn đầu tư công, vốn chi thường xuyên) và các nguồn huy động hợp pháp khác (xã hội hóa, PPP, tài trợ...).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc triển khai Kế hoạch này.

- Phối hợp với Công an xã trong việc kết nối và chia sẻ dữ liệu với Trung tâm dữ liệu tỉnh, quốc gia.

2. Công an xã

- Là đầu mối của xã phối hợp với Trung tâm dữ liệu tỉnh, dữ liệu quốc gia

- C12 (Bộ Công an) để triển khai kết nối, chia sẻ CSDL dân cư và các dữ liệu tỉnh, quốc gia khác.

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu theo quy định.

3. Phòng Kinh tế

Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

4. Các cơ quan, đơn vị khác thuộc UBND xã

- Rà soát, kiện toàn, bố trí đầu mối phụ trách dữ liệu tại cơ quan, đơn vị.

- Chủ động thực hiện rà soát, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành, phối hợp với Sở, ngành chủ quản, phòng Văn hóa - Xã hội để phối hợp triển khai.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025:

+ Chủ động làm việc, khảo sát và xác định rõ lộ trình, kế hoạch chia sẻ dữ liệu của các ngành chủ quản đối với các hệ thống thông tin, CSDL chuyên ngành đang triển khai tại địa phương.

+ Căn cứ vào lộ trình của cấp trên và Kế hoạch này các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết và phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa - Xã hội để triển khai các giải pháp kỹ thuật nhằm kết nối, đồng bộ dữ liệu chuyên ngành của xã về Trung tâm dữ liệu quốc gia (theo Đề án 06 và các quy định liên quan) và Kho dữ liệu dùng chung, các hệ thống ứng dụng dùng chung cấp tỉnh.

+ Việc kết nối phải đảm bảo tuân thủ Khung kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Ninh, các tiêu chuẩn kỹ thuật về kết nối, chia sẻ dữ liệu và an toàn an ninh thông tin.

Trên đây là Kế hoạch phát triển dữ liệu xã Đông Cứu năm 2026, yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ triển khai thực hiện hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các CQ, ĐV UBND xã;
- Công an xã;
- BCH quân sự xã;
- Các trường học thuộc xã;
- CVP, CVTH;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Tùng

PHỤ LỤC

Danh mục dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của UBND xã Đông Cứu năm 2026 (Kèm theo Kế hoạch phát triển dữ liệu xã Đông Cứu năm 2026)

I. NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH DANH MỤC

1. Chỉ bao gồm dữ liệu phát sinh, quản lý trực tiếp tại cấp xã.
2. Không trùng lặp với cơ sở dữ liệu chuyên ngành do cấp tỉnh, bộ quản lý tập trung.
3. Bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ qua nền tảng dùng chung của tỉnh.
4. Phân loại rõ:
 - Dữ liệu dùng chung nội bộ
 - Dữ liệu chuyên ngành cấp xã
 - Dữ liệu đề xuất mở (nếu đủ điều kiện)

II. DANH MỤC DỮ LIỆU

1. Nhóm dữ liệu dân cư – hộ tịch – chứng thực

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả nội dung	Đơn vị quản lý	Mức độ chia sẻ	Ghi chú
1	Dữ liệu đăng ký khai sinh	Thông tin khai sinh phát sinh tại xã	Văn phòng HĐND&UBND	Nội bộ/ theo quy định	Đồng bộ CSDL hộ tịch
2	Dữ liệu đăng ký kết hôn	Hồ sơ kết hôn	Văn phòng HĐND&UBND	Nội bộ	
3	Dữ liệu khai tử	Hồ sơ khai tử	Văn phòng HĐND&UBND	Nội bộ	
4	Dữ liệu chứng thực	Chứng thực bản sao, chữ ký	Văn phòng HĐND&UBND	Nội bộ	
5	Dữ liệu cư trú khai thác phục vụ TTHC	Thông tin tra cứu từ CSDL dân cư	Bộ phận Một cửa/Công an	Theo phân quyền	Không tạo CSDL riêng

2. Nhóm dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả nội dung	Đơn vị quản lý	Mức độ chia sẻ	Ghi chú
1	Dữ liệu tiếp nhận hồ sơ TTHC	Số lượng, trạng thái hồ sơ	TTPVHCC	Chia sẻ theo quy định	
2	Dữ liệu kết quả giải quyết	Đúng hạn, trễ hạn	TTPVHCC	Chia sẻ theo quy định	

	TTHC				
3	Dữ liệu số hóa hồ sơ	Tỷ lệ số hóa	TTPVHCC	Nội bộ	
4	Dữ liệu thanh toán trực tuyến	Hồ sơ có thanh toán	TTPVHCC	Nội bộ	
5	Dữ liệu mức độ hài lòng	Kết quả đánh giá	TTPVHCC	Nội bộ	

3. Nhóm dữ liệu lao động – an sinh xã hội

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả nội dung	Đơn vị quản lý	Mức độ chia sẻ	Ghi chú
1	Dữ liệu hộ nghèo, cận nghèo	Danh sách, biến động	Phòng Kinh tế	Chia sẻ theo quy định	
2	Dữ liệu bảo trợ xã hội	Danh sách, biến động	Phòng VH–XH	Nội bộ	
3	Dữ liệu người có công	Hồ sơ quản lý tại xã	Phòng VH–XH	Theo QĐ	
4	Dữ liệu lao động, việc làm	Biến động lao động	Phòng VH–XH	Nội bộ	

4. Nhóm dữ liệu Giáo dục - y tế

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả nội dung	Đơn vị quản lý	Mức độ chia sẻ	Ghi chú
1	Dữ liệu phổ cập giáo dục	Tình hình PCGD	Phòng VH–XH	Nội bộ	
2	Dữ liệu cơ sở giáo dục trên địa bàn	Danh mục trường lớp	Phòng VH–XH	Nội bộ	
3	Dữ liệu tiêm chủng mở rộng	Tổng hợp tại trạm y tế	Trạm Y tế	Theo QĐ	
4	Dữ liệu khám chữa bệnh ban đầu	Thống kê tổng hợp	Trạm Y tế	Nội bộ	

5. Nhóm dữ liệu quản lý đô thị – địa bàn

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả nội dung	Đơn vị quản lý	Mức độ chia sẻ	Ghi chú
1	Dữ liệu phản ánh hiện trường	Phản ánh của người dân	Phòng Kinh tế	Nội bộ	
2	Dữ liệu vi phạm trật tự đô thị	Hồ sơ xử lý	Phòng Kinh tế	Nội bộ	
3	Dữ liệu công trình trên địa bàn	Thống kê quản lý	Phòng Kinh tế	Nội bộ	

6. Nhóm dữ liệu nội bộ chính quyền

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả nội dung	Đơn vị quản lý	Mức độ chia sẻ	Ghi chú
1	Dữ liệu cán bộ, công chức xã	Hồ sơ CCVC	Phòng VHXXH	Nội bộ	Theo phân quyền
2	Dữ liệu văn bản điện tử	Văn bản đi/đến	Văn phòng HĐND&UBND	Nội bộ	
3	Dữ liệu công trình trên địa bàn	Chỉ tiêu điều hành	Văn phòng HĐND&UBND	Nội bộ	